

# PHẬT NÓI KINH ĐẠI THÙA BÍ MẬT CHẮNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI

## QUYẾN 6

### Phẩm 6: BỒ-ĐỀ ĐẠO

Phật bảo Bồ-tát Tịch Tuệ:

–Nếu các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thì nên học theo việc làm của Bồ-tát, không phải chỉ dùng lời nói để được đạo tối thăng mà cần phải tu hành chân thật mới được chánh đạo Bồ-đề.

Sao gọi là Bồ-đề đạo?

Là không gây tổn hại đối với tất cả chúng sinh, mà khởi tâm Từ siêng tu Ba-la-mật-đa, dùng bốn Nhiếp pháp rộng nghiệp tất cả; tu bốn phạm hạnh, siêng hành trì ba mươi bảy Phẩm trợ đạo, viên mãn sự nghiệp sáu Thần thông, dùng thiện phương tiện nghiệp hóa chúng sinh, trưởng dưỡng tất cả pháp hạnh căn lành. Đây gọi là đại Bồ-đề đạo.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Bồ-đề đạo nghĩa là ý tin vui, thân tâm tôn trọng. Do tâm bình đẳng thanh tịnh ngay thăng, không nịnh hót, do thực hành pháp bình đẳng, không tạo các tội nên không có sợ hãi. Pháp tăng trưởng Bồ-đề đạo là Bố thí ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo hướng đến an lạc đạo là Trí giới ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo không có tổn hại là Nhẫn nhục ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo kiến lập các pháp là Tinh tấn ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo không có tạp loạn là Thiền định ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo khéo hiểu biết là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bồ-đề đạo thông đạt phát sinh trí vô ngại là đại Từ. Bồ-đề đạo không thoái chuyển là đại Bi. Bồ-đề đạo được hoan hỷ là đại Hỷ. Bồ-đề đạo hòa nhập chân như là đại Xả. Bồ-đề đạo khử trừ gai gốc là hay lìa nhiễm pháp tham, sân,恚, nghi v.v... Bồ-đề đạo thuận pháp an lạc là tâm không chướng ngại. Bồ-đề đạo lìa hiềm ác là không đắm trước sắc, thanh, hương, vị, xúc. Bồ-đề đạo lìa các pháp tà ngoại là khéo quán uẩn, xứ, giới. Bồ-đề đạo hàng phục các ma là hay trừ khử tất cả phiền não. Bồ-đề đạo pháp rộng lớn là lìa xa ý tưởng Thanh văn, Duyên giác. Bồ-đề đạo thuận với chánh pháp, là khả năng tùy thuận các trước với Đức Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, Bồ-đề đạo rộng lớn có thể chứa nhóm đại pháp bảo là hay tùy thuận tất cả trí bảo. Bồ-đề đạo thường khai sáng là có thể hiển phát trí quang vô ngại. Bồ-đề đạo hay khéo nói là được Thiện tri thức nghiệp thọ. Bồ-đề đạo lìa ý tưởng cao thấp là không trái thuận. Bồ-đề đạo lìa tối tăm thế gian là không sân giận biếng nhác. Bồ-đề đạo hướng đến đường thiện là lìa xa mọi pháp bất thiện. Bồ-đề đạo trụ nơi an lạc là hướng đến chứng pháp Niết-bàn rốt ráo.

Tịch Tuệ nên biết! Các pháp trên đều là những pháp hành trì Đại Bồ-đề đạo của Bồ-tát. Nếu không phải hướng, không phải đạo, thì đó là Thanh văn, Duyên giác. Từ đó kiến lập chân thật Đại Bồ-tát thành tựu Chánh đẳng chánh giác.

M

**Phẩm 7: MẬT THÂN CHẮNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI**  
**(Phần 1)**

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Tịch Tuệ đến trước Đại bí mật chủ Bồ-tát Kim Cang Thủ thưa:

– Thưa Đại bí mật chủ! Bồ-tát hãy vì tôi mà lược nói về bí mật của Như Lai. Sao gọi là pháp bí mật của Như Lai?

Bồ-tát Kim Cang Thủ bảo Bồ-tát Tịch Tuệ:

– Nay thiện nam! Hãy lắng nghe, lắng nghe! Nay ta nương vào oai thần của Phật vì ông mà nói bí mật của Như Lai. Có ba thứ mật: Một là mật thân; hai là mật ngữ; ba là mật tâm. Sao gọi là mật thân của Như Lai?

Này Tịch Tuệ! Nghĩa là Như Lai ở trong không tư duy, không phân biệt mà có khả năng thị hiện các tướng oai nghi.

Này thiện nam! Hoặc trời hoặc người, nếu có ai muốn thấy Như Lai ngồi rồi mới sinh tâm tôn trọng, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai ngồi; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai đi, liền cho những người ấy thấy Như Lai đi; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai đứng, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai đứng; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai nằm, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai nằm; hoặc có trời, người muôn nghe Như Lai nói pháp rồi mới sinh tâm tôn trọng, liền khiến cho những người ấy thấy Phật nói pháp; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai im lặng, liền khiến những người ấy thấy Như Lai im lặng; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai thiền định, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai thiền định; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai xả định, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai xả định; hoặc có trời, người muôn thấy Như Lai quán mà mắt không nháy, liền khiến cho những người ấy thấy Như Lai quán sát mà không nháy; hoặc có trời, người muôn thấy thần thông biến hóa của Phật, liền khiến cho những người ấy thấy thần thông biến hóa của Phật; hoặc có trời, người muôn quán tướng sắc vàng của Phật, liền khiến cho những người ấy thấy được thân sắc vàng; hoặc có người muôn thấy tướng màu bạc, màu thủy tinh, màu lưu ly, màu mã não, màu san hô, màu hổ phách, màu châu đỏ, màu châu trắng, cùng với các màu xanh, vàng, đỏ, trắng... như màu mặt trắng, màu mặt trời, màu lửa, màu ánh sáng tụ lại, màu Đế Thích, màu Phạm vương, màu tuyết, màu vàng của giống chim mái, màu châu sa, màu nước, màu hoa Vô ưu, màu hoa Chiêm-ba-ca, màu hoa Tô-ma-na, màu hoa Bà-sư-ca, màu hoa Câu-mẫu-bà, màu hoa Bát-nột-ma, màu hoa Bôn-noa-lợi-ca, màu các loại hoa đẹp, màu Tỳ-sa-môn Thiên vương, màu Trì Quốc Thiên vương, màu hoa sen mới nở, màu tạng bảo cát tường, màu ma-ni bảo, màu đế thanh bảo, màu hư không tịnh quang; các màu sắc tướng như vậy, cho đến sắc tướng vô biên công đức, Đức Như Lai tùy theo sự tin muốn của những trời, người ấy, mà khiến cho chúng thấy được thân sắc tướng của Phật.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Cho đến tam thiên đại thiên thế giới, hằng hà sa số tất cả chúng sinh đều được thân người, các chúng sinh ấy đối với thân hình hiển sắc tướng và oai nghi của Phật Như Lai, tùy theo sự suy nghĩ tin hiểu thấy đều thành tựu. Như một chúng sinh tin hiểu cũng như vậy. Tất cả chúng sinh ấy đối với hình hiển sắc tướng và các oai nghi của Như Lai, suy nghĩ tin hiểu đều được thành tựu. Lại nữa, tâm tin hiểu của chúng sinh mỗi mỗi đều sai biệt.

Tịch Tuệ! Do duyên như vậy, cho nên Như Lai rộng khiến tất cả chúng sinh đều tùy theo sự tin hiểu sự oai nghi mà sinh tâm hoan hỷ, rồi tùy theo khả năng tin hiểu đó

khiến các chúng sinh hiểu biết sự oai nghi của Như Lai. Không phải vì thế mà làm cho thân tâm của Như Lai bị loạn động, cũng không tìm hiểu mà có thể biết hành nghiệp tâm ý sai biệt đời trước của tất cả chúng sinh. Thế nên, Đức Như Lai tùy ứng mà rộng hiện oai nghi. Ví như gương tròn trong sáng, đặt ở các nơi để soi các hình sắc, tùy theo treo chõ nào, thì tất cả hình sắc đều hiện rõ trong gương, những hình sắc được in trong gương đó bình đẳng không tăng, không giảm, mà gương tròn ấy không có suy nghĩ, không có phân biệt.

Này Tịch Tuệ! Đức Như Lai cũng như vậy, biết rõ tâm ý của tất cả chúng sinh, tùy theo sự hiện tướng mà khiến họ hoan hỷ. Tuy vậy, nhưng Phật Như Lai không có suy nghĩ, cũng không có phân biệt, lại không tìm hiểu. Đây gọi là mật thân của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Thân của Như Lai không phải do uẩn, xứ, giới tạo thành, cũng không phải do nghiệp tạo thành, cũng không phải từ phiền não sinh, không từ nơi bào thai cha mẹ sinh ra, không phải Yết-la-lam v.v... đại chủng sinh ra, không phải máu, thịt, nhiễm ô, gân xương liền nhau, hơi thở ra vào v.v... nuôi dưỡng mà sinh ra.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Thân Như Lai chính là chẳng phải thân, nghĩa là Pháp thân như thân hư không, chẳng phải thân sắc tướng, mà là thân lìa các hý luận, không có sở hành. Nếu các chúng sinh để được hóa độ muốn thấy sắc tướng sinh lòng tin tôn trọng, thì Như Lai mới hiện sắc thân các cảnh đối ngại. Nếu các chúng sinh muốn pháp lìa tướng sinh lòng tin tôn trọng, đối với tất cả mọi nơi, tất cả chủng loại, không có cảnh đối ngại, thì ngay cả Thiên nhân cũng không thể nhìn thấy.

Tịch Tuệ nên biết! Cái thấy của tất cả đại chúng trong hội đều khác. Hoặc có chúng sinh, có người thấy thân Phật, có người lại không thấy. Hoặc có người xa thì thấy, mà gần lại không thấy; hoặc gần thấy mà xa không thấy. Hoặc xa cũng không thấy, mà gần cũng không thấy. Hoặc tâm chuyên chú thì thấy, tán loạn thì không thấy; hoặc tán loạn thì thấy mà chuyên chú thì không thấy. Hoặc người khác quán thì thấy, mình quán thì không thấy; hoặc mình quán thì thấy, mà người khác quán thì không thấy. Hoặc trong cảnh mộng thì thấy, mà khi tỉnh dậy thì không thấy; hoặc lúc thức thì thấy, lúc trong mộng thì không thấy. Hoặc trong định thì thấy, xả định lại không thấy; hoặc xả định thì thấy, mà trong định thì không thấy. Hoặc tưởng thiện thì thấy, tưởng bất thiện thì không thấy; hoặc tưởng bất thiện thì thấy, tưởng thiện thì không thấy. Hoặc tâm tinh thức thì thấy, tâm không tinh thức thì không thấy, hoặc tâm không tinh thức lại thấy, mà tinh thức thì không thấy. Hoặc tâm già hạnh thì thấy, mà không già hạnh thì không thấy; hoặc tâm không già hạnh lại thấy, mà già hạnh thì không thấy. Những thứ sai biệt như vậy và vô lượng tướng khác quán thân Như Lai. Thiên tử ở Sắc giới, thân tướng tịch tĩnh, sở hành tịch tĩnh, oai nghi tề chỉnh, tâm luôn trụ định, khéo tịch tĩnh, khéo điều phục như vậy, nhưng gương mắt lên cũng không thể quán thấy thân lượng sắc tướng của Như Lai. Vì sao? Vì thân Như Lai có đầy đủ vô lượng sắc tướng trang nghiêm, ngang bằng với hư không lấy Pháp thân làm tánh.

Ví như hư không rộng lớn vô cùng, thân tướng của Như Lai cũng như vậy. Lại như hư không đâu đâu cũng có, thông đạt tất cả; thân tướng của Như Lai cũng lại như vậy, hòa nhập khắp tất cả và thông đạt hết tất cả. Lại như hư không lìa các hý luận; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, lìa mọi hý luận. Lại như hư không nuôi lớn tất cả chúng sinh; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, nuôi lớn tất cả chúng sinh. Lại như hư không không có chủng loại, không có phân biệt; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, không có chủng loại, không có phân biệt. Lại như hư không hòa nhập vào tất cả sắc tướng

quang minh; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, hòa nhập vào tất cả sắc tướng quang minh. Lại như tất cả sắc tướng quang minh đều trụ trong hư không; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, tất cả sắc tướng quang minh của chúng sinh đều trụ vào thân Phật. Lại như tất cả thuốc thang, cỏ cây, vươn rồng đều nương vào hư không mà phát triển tươi tốt; thân tướng Như Lai cũng lại như vậy, làm tươi tốt tất cả căn lành của chúng sinh. Lại như hư không, không phải thường, không phải không thường, không thể đem lời nói để trình bày; thân Như Lai cũng lại như vậy, không phải thường, không phải vô thường, không thể dùng lời nói để trình bày, cũng không thể quán đảnh tướng của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Ta không thấy có tất cả Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn v.v... ở thế gian mà có thể quán thấy đảnh tướng của Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì sao? Nay Tịch Tuệ! Ta nhớ lúc Đức Thế Tôn Như Lai thành đạo chưa được bao lâu, chuyển diệu pháp luân tại vườn Lộc dã chư Thiên đọa xứ, nước Ba-la-nại. Lúc đó, ở phương Đông có Đức Phật Thế Tôn hiệu là Chiêm-ba-ca Hoa Sắc, thế giới tên là Như huyền, nước tên Diều oán. Thế giới ấy có vị Bồ-tát tên là Phong Trì, đến thế giới Ta-bà này chiêm ngưỡng đảnh lễ thân gần Đức Thế Tôn Như Lai. Đến rồi, đảnh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh bên phải bảy vòng rồi đứng trước Thế Tôn. Khi ấy, Bồ-tát Phong Trì nương vào oai thần của Phật nghĩ như vậy: “Thân tướng của Phật Thế Tôn to lớn vô lượng, vô biên, không thể quán thấy đảnh của Ngài, nay ta đối với thân vô lượng, vô biên của Thế Tôn cầu xin thân có hạn lượng.”

Bồ-tát Phong Trì nghĩ như thế rồi, tự thấy thân mình cao đến sáu vạn tám ngàn do-tuần, thấy thân tướng Phật cao tám trăm bốn mươi vạn do-tuần. Lại nghĩ như vậy: “Ta nay tự dùng sở đắc du hý thần lực để tính xem thân tướng vô biên của Như Lai.”

Nghĩ như vậy rồi, Bồ-tát liền thừa oai thần Phật, tự dùng sức thần thông bay lên phương trên vượt qua trăm ngàn ức cõi Phật, có thế giới tên Đại liên hoa, Phật hiệu Liên Hoa Cát Tường Tạng Vương Như Lai, hiện đang nói pháp giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát đến rồi, quán sát kỹ lưỡng, nhưng cũng không thể thấy được đảnh tướng của Như Lai, lại cũng không thể tính biết thân tướng Phật là bao nhiêu. Lúc đó Bồ-tát Phong Trì đến trước Đức Thế Tôn Liên Hoa Cát Tường Tạng Vương Như Lai, đảnh lễ sát chân Phật nhiễu quanh bên phải bảy vòng rồi đến trước bạch răng:

–Bạch Thế Tôn! Con đến đây cách thế giới Ta-bà gần xa bao nhiêu?

Đức Phật ấy đáp:

–Này thiện nam! Quá trăm ngàn ức triệu cõi Phật rồi mới đến thế giới này.

Bồ-tát Phong Trì bạch với Đức Phật ấy:

–Bạch Thế Tôn! Đã cách xa như thế sao con không thấy đảnh tướng của Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai và cũng không thể quán biết thân của Phật là bao nhiêu, cho nên con mới từ xa đến đây để thưa hỏi.

Đức Phật ấy đáp:

–Này thiện nam! Giả sử như nay ông dùng hết thần lực bay đến tất cả thế giới ở tận phương trên, trải qua hàng hà sa số kiếp đi chang nữa, cũng không thể biết được thân vô biên của Phật Thích-ca.

Lại nữa, này thiện nam! Giả sử đem hết tất cả pháp ra để ví dụ cũng không thể ví dụ. Đức Phật Thích-ca Như Lai có Giới, Định, Tuệ, Giải thoát, Giải thoát tri kiến, đầy đủ các công đức, hoặc thân, ngữ, tâm; hoặc sắc hoặc tướng, đem tất cả pháp ví dụ cũng không thể ví dụ hết được. Vì Đức Như Lai ấy vượt hơn số đếm, chỉ trừ hư không mới có thể ví dụ được.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Những gì được gọi là Giới, Định, Tuệ, Giải thoát, Giải thoát tri kiến của Như Lai cũng như hư không; hoặc thân, ngữ, tâm, hoặc sắc hoặc tướng, ở đây nói, tất cả đều như hư không. Vì thế nên biết, hư không vô lượng, nên thân tướng của Như Lai cũng vô lượng.

Tịch Tuệ! Bồ-tát Phong Trì ở chỗ Đức Phật Liên Hoa Cát Tường Vương Như Lai nghe nói vậy rồi sinh tâm hy hữu, vui vẻ phấn khởi thích thú khoái lạc, đánh lě sát chân Phật, nhiễu quanh bên phải bảy vòng, nương vào oai thần của Phật trong khoảng sát-na rời khỏi cõi Phật ấy, trở về thế giới Ta-bà, đứng trước Phật Thích-ca Mâu-ni, đánh lě sát chân Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng, chắp tay chí thành hướng lên Phật Thế Tôn nói kệ rằng:

*Tất cả pháp Phật rất rộng lớn  
Ngang bằng hư không thật vô biên  
Nếu ai muốn biết ngăn mé ấy  
Người ấy chiêu lấy sự tổn hại.  
Con đã vượt qua trăm ngàn ức  
hang hà sa số các cõi Phật  
Đến thế giới của Phật Như Lai  
Vì muốn quán xem lượng thân Phật.  
Khi con đến cõi Phật kia rồi  
Thế giới tên là Đại liên hoa  
Nhưng vẫn không thể thấy đánh Phật  
Cũng không biết được thân bao nhiêu.  
Hóa chủ Thế Tôn ở cõi ấy  
Hiệu là Cát Tường Tạng Vương Tôn  
Phật ấy biết rõ ý tưởng con  
Nên đã vì con nói thế này:  
Nếu người muốn dùng pháp thí dụ  
Để đem dụ pháp Phật vô biên  
Đã không biết được thân tướng Phật  
Trở lại chuốc lấy tội báng Phật.  
Chỉ có một pháp đem ví dụ  
Đồng với pháp Phật không có khác  
Đó là hư không rộng vô biên  
Không thể biết được ngăn mé đó.  
Như hư không kia thật to lớn  
Công đức của Phật cũng như vậy  
Là Giới, Định, Tuệ, Giải thoát môn  
Cùng với Giải thoát tri kiến thảy  
Như số lượng lớn của hư không  
Sắc tướng của Phật cũng như vậy  
Đánh tướng cao rộng không thể quán  
Cùng với hư không giới không khác,  
Như hư không kia rất bao la  
Thân Phật rộng lớn cũng như trên  
Do thân rộng lớn thật vô biên*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ánh sáng chiếu khắp cũng như vậy,  
Do ánh sáng rạng ngời như thế  
Mặt ngũ rộng lớn cũng như vậy  
Mặt ngũ rộng lớn không ngần mé  
Mặt tâm to lớn cũng như thế,  
Do vì mặt tâm lớn như thế  
Lòng từ chư Phật cũng như vậy,  
Lòng Từ chư Phật rộng vô biên  
Trí Phật rộng lớn cũng như vậy,  
Bởi do trí Phật lớn như thế  
Nên thân Phật lớn cũng như vậy  
Bồ-đề phát sinh phước thù thắng  
Rộng lớn vô cùng cũng như vậy.  
Từ tâm Bồ-đề sinh ra phước  
Tướng thù thắng từ phước sinh ra  
Hư không giới rộng lớn vô biên  
Phát sinh các công đức tối thượng  
Chỗ có tất cả chúng sinh loại  
Rộng nghiệp tất cả các phước uẩn  
Tất cả Bồ-tát cũng như vậy  
Đều từ tâm Bồ-đề mà ra  
Chỗ có tất cả chúng Bồ-tát  
Tuyên nói phước uẩn thật rộng lớn  
Nếu hay hộ trì chánh pháp môn  
Hộ trì phước, tụ phước hơn nhiều  
Giả sử trí Gia hạnh của Phật  
Trải qua ức kiếp để tuyên dương  
Hộ trì chánh pháp phước vô biên  
Không thể biết hết số tận cùng.  
Tâm đại Bồ-đề sinh ra phước  
Hộ trì chánh pháp phước vô biên  
Nếu đem so sánh Không giải thoát  
Trong mươi sáu phần không bằng một  
Không giải thoát môn đã nghiệp thuộc  
Cũng lại không lìa tâm Bồ-đề  
Hộ trì chánh pháp các phước môn  
Tất cả đều cùng nghiệp vào đấy.  
Nếu hay hiểu rõ pháp thú này  
Thì là Bồ-tát đại danh xưng  
Bồ-đề công đức được vô biên  
Đây chính là tu hạnh Bồ-tát.  
Khi con đã nói kệ này rồi  
Trăm ngàn ức cõi đều chấn động  
Có trăm ngàn ức hàng trời, người  
Danh trống thổi kèn ca vô số,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Có trăm ngàn ức số chúng sinh  
Đều phát tâm Bồ-dề rộng lớn  
Nghe đại oai thần Phật như vậy  
Nay con, Phong Trù như thật nói  
Phật có chẳng nghĩ bàn như vậy  
Vô lượng, vô biên, lại vô thương  
Chư Phật rộng hiện các tướng môn  
Là trí tự nhiên chân bí mật.*

Tịch Tuệ nên biết! Nói như vậy tức là bí mật của Như Lai.

